

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Thông tin chung về dự án:**

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 279 đoạn từ Km0+00 đến Km8+600.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 11: Tư vấn kiểm toán độc lập.
- Địa điểm thực hiện: Phường Quang Hanh và xã Thống Nhất, tỉnh Quảng Ninh.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực II tỉnh Quảng Ninh.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

##### **2. Mục tiêu đầu tư, phạm vi xây dựng, quy mô đầu tư:**

###### **a. Mục tiêu đầu tư:**

Đầu tư hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt theo hướng đồng bộ, hiện đại; nâng cao năng lực khai thác, giảm thiểu tai nạn giao thông, đáp ứng nhu cầu vận tải trong khu vực; tăng cường kết nối giao thông liên vùng thông qua tuyến đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng - Hạ Long - Móng Cái nhằm thu hút và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về du lịch, dịch vụ, đất đai của thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả và các địa phương lân cận, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội hiệu quả và bền vững, bảo đảm an ninh quốc phòng.

###### **b. Phạm vi xây dựng:**

- Vị trí, phạm vi xây dựng: Từ Km0 đến Km8+600 thuộc Quốc lộ 279 trên địa bàn thành phố Hạ Long và thành phố Cẩm Phả.

+ Điểm đầu: Km0+00 tại nút giao Quốc lộ 18 (Km140+200-QL.18), phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả.

+ Điểm cuối: Km8+600 (lý trình sau nâng cấp là Km8+104) - tại nút giao với đường dẫn vào cao tốc Hạ Long - Vân Đồn (nút giao Đồng Lát), thuộc địa phận xã Vũ Oai, TP.Hạ Long.

- Tổng chiều dài tuyến L=8,104Km.

###### **c. Quy mô xây dựng**

Đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005, đáp ứng quy mô mặt cắt ngang 6 làn xe.

Xây dựng nút giao đầu tuyến dạng nút giao khác mức liên thông, hệ thống thoát nước, công trình phòng hộ nền đường, chiếu sáng, an toàn giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

##### **3. Mục đích tuyển chọn tư vấn:**

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện việc rà soát, đánh giá và đưa ra các ý kiến nhận xét, độc lập, khách quan về mức độ phù hợp của Báo cáo quyết toán dự

án hoàn thành với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hiện hành, mức độ trung thực, hợp lý của số liệu quyết toán dự án hoàn thành cũng như việc tuân thủ trình tự, thủ tục đầu tư công trình theo quy định của pháp luật hiện hành về xây dựng trong quá trình quản lý thực hiện đầu tư xây dựng dự án, là cơ sở để trình cấp trên phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các hướng dẫn thi hành.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Yêu cầu chất lượng công tác kiểm toán**

Tư vấn kiểm toán thực hiện kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành và kiểm toán các nội dung khác có liên quan theo yêu cầu của Chủ đầu tư, quá trình lập báo cáo kiểm toán phải tuân thủ Chuẩn mực kiểm toán hiện hành và các Thông tư của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan khác của Nhà nước đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiến độ, chất lượng, đúng quy trình quy phạm theo quy định hiện hành.

### **2. Nội dung công tác kiểm toán**

Nội dung kiểm toán được thực hiện dựa trên các quy định của Pháp luật, Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các hướng dẫn thi hành; Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 22/5/2025 của Bộ Tài chính về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước và các nội dung được quy định cụ thể tại Chuẩn mực kiểm toán ban hành kèm theo Quyết định số 08/2024/QĐ-KTNN ngày 15/11/2024 của Kiểm toán nhà nước ban hành hệ thống chuẩn mực kiểm toán nhà nước và các quy định điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện của dự án.

### **3. Phạm vi công việc**

Thực hiện kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành và kiểm toán các nội dung khác có liên quan Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 279 đoạn từ Km0+00 đến Km8+600 bao gồm các công việc như sau:

#### **3.1. Kiểm tra hồ sơ pháp lý:**

- Trình tự lập và duyệt văn bản; thẩm quyền phê duyệt văn bản;
- Việc chấp hành trình tự đầu tư và xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng;
- Việc chấp hành trình tự đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
- Việc tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng trong ký kết hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu.

#### **3.2. Kiểm tra nguồn vốn đầu tư của dự án:**

- Kiểm tra, nhận xét, đánh giá việc chấp hành các quy định về việc quản lý và sử dụng các loại nguồn vốn đầu tư của dự án.

#### **3.3. Kiểm tra chi phí đầu tư:**

Căn cứ tổng mức đầu tư, dự toán được duyệt và Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán theo công trình, hạng mục hoàn thành, kiểm toán thực hiện kiểm tra lần lượt theo cơ cấu chi phí ghi trong tổng mức đầu tư:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Chi phí xây dựng, chi phí thiết bị;
- Chi phí quản lý dự án;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng;
- Chi phí khác.
- Chi phí dự phòng.
- Các chi phí khác có liên quan của dự án theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

a) Đối với chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Kiểm tra các chi phí có liên quan đến công tác GPMB (có bao gồm phần công việc di chuyển hạ tầng kỹ thuật phục vụ GPMB) và theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

b) Đối với chi phí thực hiện thông qua hợp đồng:

Căn cứ từng loại hợp đồng được ký kết giữa chủ đầu tư và nhà thầu theo quy định tại pháp luật về xây dựng, đấu thầu, hợp đồng để kiểm tra, đối chiếu nội dung công việc, khối lượng thực hiện, đơn giá trong bảng tính giá trị quyết toán A - B với biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo các yêu cầu của hợp đồng, đơn giá theo quy định tại hợp đồng, để xác định giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu theo quy định.

Trường hợp có điều chỉnh về khối lượng, đơn giá, chính sách của Nhà nước: Căn cứ biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành, nguyên tắc điều chỉnh khối lượng, đơn giá ghi trong hợp đồng, các chính sách được áp dụng phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng để xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành đã được nghiệm thu đúng quy định. Không điều chỉnh cho trường hợp kéo dài thời gian thực hiện so với thời gian trong hợp đồng đã ký do lỗi của nhà thầu gây ra.

Trường hợp phát sinh chi phí: Căn cứ các quy định về điều chỉnh hợp đồng tương ứng với từng loại hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan để kiểm tra.

b) Đối với chi phí thực hiện không thông qua hợp đồng:

Đối với các khoản chi phí tính theo định mức tỷ lệ phần trăm: Kiểm tra, đối chiếu các điều kiện quy định trong việc áp dụng định mức tỷ lệ để xác định giá trị chi phí của từng loại công việc.

Đối với các khoản chi phí tính theo dự toán chi tiết được duyệt: Kiểm tra, đối chiếu giá trị đề nghị quyết toán với dự toán được duyệt để đánh giá mức độ hợp lý, hợp lệ của các khoản chi phí.

c. Kiểm tra chi phí quản lý dự án:

- Kiểm tra việc áp dụng định mức để xác định tổng mức được trích của chi phí quản lý dự án và các khoản chi phí tư vấn đầu tư xây dựng của dự án do Ban quản lý dự án thực hiện.

- Đối chiếu sự phù hợp giữa số liệu đề nghị quyết toán với số liệu phân bổ chi phí quản lý dự án hàng năm theo quyết định phê duyệt quyết toán chi phí quản lý dự án hàng năm.

d. Kiểm tra chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản

- Kiểm tra các chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng được phép không tính vào giá trị tài sản theo các nội dung:

+ Xác định đúng theo các nguyên tắc, thủ tục quy định của Nhà nước về chi phí thiệt hại.

+ Giá trị thiệt hại theo Biên bản xác định phải được chủ đầu tư, đơn vị nhận thầu, tư vấn giám sát, nhà thầu bảo hiểm kiểm tra, xác nhận và kiến nghị xử lý.

- Thẩm tra các khoản chi phí không hình thành tài sản như: chi phí đào tạo, tăng cường và nâng cao năng lực cho cơ quan quản lý hoặc cộng đồng; chi phí các ban quản lý dự án không liên quan trực tiếp đến tài sản được hình thành và bàn giao ở các địa phương; chi phí đầu tư thiệt hại do nguyên nhân chủ quan như khối lượng đầu tư bị hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền; chi phí đã thực hiện, không xảy ra thiệt hại, có tạo ra sản phẩm nhưng sản phẩm đó không được sử dụng cho dự án như kết quả khảo sát, thiết kế đã hoàn thành, đạt chất lượng nhưng không được sử dụng do chủ đầu tư thay đổi thiết kế; chi phí đầu tư dở dang (dự án dừng thực hiện) không hình thành tài sản; chi phí sửa chữa, khắc phục hậu quả thiên tai không được hạch toán tăng giá trị tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán và quản lý sử dụng tài sản công.

e. Kiểm tra xác định giá trị tài sản:

- Căn cứ kết quả kiểm tra chi phí đầu tư của dự án, xác định giá trị tài sản công trình hình thành sau đầu tư.

- Xác định giá trị, danh mục tài sản bàn giao cho các đối tượng quản lý đơn vị quản lý, sử dụng.

f. Kiểm tra tình hình công nợ:

- Căn cứ số liệu các khoản mục chi phí đã được xác định sau khi kiểm tra quyết toán, số vốn đã thanh toán và tình hình công nợ xác định các khoản nợ phải thu, phải trả giữa chủ đầu tư và các đơn vị, cá nhân có liên quan, báo cáo đề xuất chủ đầu tư để triển khai thực hiện.

- Xem xét, kiến nghị phương án xử lý đối với các khoản tiền chưa nộp ngân sách, số dư tạm ứng,... Kiểm tra cần xác định rõ từng khoản vốn phải thu hồi, thanh toán theo đúng đối tượng, đúng thực tế, đúng quy định.

g. Xem xét việc chấp hành của các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán nhà nước (nếu có).

Đối với dự án đã được các cơ quan thanh tra, kiểm tra của Nhà nước thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và có kết luận; cơ quan kiểm toán xem xét các nội dung sau:

- Nghiên cứu và tham gia giải trình ý kiến với các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán nhà nước về các vấn đề được các cơ quan thanh tra, kiểm tra kết luận.

- Rà soát, nhận xét, đề xuất với Chủ đầu tư việc thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị liên quan.

h. Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo quy định của nhà nước và yêu cầu của Chủ đầu tư trong công tác kiểm toán độc lập dự án

Trường hợp quá trình triển khai thực hiện dự án có sự bổ sung, thay đổi thì cập nhật đảm bảo yêu cầu, quy định hiện hành.

### **3.4. Kết thúc kiểm toán**

Trong giai đoạn kết thúc kiểm toán, nhà thầu phải thực hiện các thủ tục sau:

- Phân tích, soát xét tổng thể kết quả cuộc kiểm toán.
- Lập báo cáo kiểm toán (gồm báo cáo dự thảo, báo cáo chính thức)
- Xử lý các công việc phát sinh sau khi phát hành báo cáo kiểm toán.

a) Phân tích, soát xét tổng thể kết quả cuộc kiểm toán:

- Quy trình phân tích được thực hiện từ khi lập Kế hoạch kiểm toán, quá trình thực hiện kiểm toán nhằm đưa ra kết luận về tính trung thực và hợp lý của Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành; chỉ ra được những điểm cần phải kiểm tra bổ sung; phát hiện những chênh lệch trọng yếu hoặc mối liên hệ mâu thuẫn thì kiểm toán viên phải thực hiện kiểm tra bổ sung để hoàn chỉnh báo cáo kiểm toán.

- Thực hiện quy trình phân tích, soát xét tổng thể kết quả cuộc kiểm toán nhằm giúp kiểm toán viên xác định, đưa ra ý kiến đánh giá về mức độ phù hợp của Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành so với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hiện hành, mức độ trung thực, hợp lý của số liệu quyết toán dự án cũng như việc tuân thủ trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình đầu tư xây dựng dự án.

b) Lập báo cáo kiểm toán:

Báo cáo kiểm toán phải được lập và trình bày theo những quy định hiện hành của pháp luật về công tác kiểm toán và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan. Thư quản lý (nếu có) là báo cáo của kiểm toán viên nêu lên các vấn đề đã phát hiện trong quá trình kiểm toán, giúp chủ đầu tư hoàn thiện hơn nữa về công tác quản lý dự án nói chung và quản lý tài chính nói riêng.

Báo cáo kiểm toán phải có chữ ký của kiểm toán viên hành nghề thực hiện kiểm toán và người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

c) Xử lý các công việc phát sinh sau khi phát hành báo cáo kiểm toán.

Sau ngày công bố Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, nếu kiểm toán viên và nhà thầu nhận thấy có sai sót trong kết quả kiểm toán hoặc có sự kiện phát sinh làm ảnh hưởng trọng yếu đến kết luận kiểm toán đã công bố thì kiểm toán viên và nhà thầu phải có các biện pháp xử lý theo quy định và phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện**

a) Thành phần hồ sơ:  
- Báo cáo kiểm toán theo quy định.  
- Biên bản làm việc với các đơn vị liên quan về công tác kiểm toán.  
- Toàn bộ file scan hồ sơ, báo cáo, biên bản, tài liệu liên quan đến công tác kiểm toán.

b) Số lượng hồ sơ: 07 bộ hồ sơ.

c) Thời gian thực hiện: Tổng thời gian các đợt kiểm toán là 30 ngày và theo thời gian thực hiện dự án, không bao gồm thời gian gián đoạn giữa các đợt

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Trách nhiệm của Chủ đầu tư được quy định cụ thể tại Điều 78 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 ngoài ra thực hiện một số nội dung sau:

a) Cung cấp cho Nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc.

b) Giải quyết kiến nghị của Nhà thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

c) Hướng dẫn Nhà thầu về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu; tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

d) Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với Nhà thầu

e) Tạo điều kiện cho bên nhận thầu thực hiện công việc tư vấn xây dựng.

f) Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp. Bồi thường thiệt hại cho Nhà thầu nếu bên giao thầu cung cấp thông tin không chính xác, không đầy đủ theo quy định.

g) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định.